

(Đề gồm có 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM)

Câu 1: Phát triển ở thực vật có hoa là quá trình

- A. biến đổi về số lượng tế bào tạo các cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá.
- B. biến đổi về chất lượng (cấu trúc và chức năng sinh lí) các thành phần tế bào, mô, cơ quan làm cho cây ra hoa, kết quả, tạo hạt.
- C. tăng lên về kích thước tế bào, giúp cây không ngừng lớn lên.
- D. tăng lên về số lượng, kích thước tế bào làm cho cây lớn lên trong từng giai đoạn, tạo cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá.

Câu 2: Trong cấu tạo xináp hóa học, thành phần nào sau đây có thụ thể tiếp nhận chất trung gian hóa học?

- A. Màng sau xináp. B. Chùy xináp. C. Khe xináp. D. Ti thể.

Câu 3: Loại hoocmôn nào sau đây ở thực vật có tác dụng làm tăng ưu thế ngọn, ức chế chồi bên?

- A. Axit abxixic. B. Xitôkinin. C. Auxin. D. Gibêrelin.

Câu 4: Những ví dụ nào sau đây là tập tính bẩm sinh ở động vật?

I. Người tham gia giao thông khi thấy tín hiệu đèn đỏ thì dừng lại.

II. Nhện giăng lưới.

III. Ve kêu vào mùa hè.

IV. Nếu thả một hòn đá bên cạnh con rùa, rùa sẽ thụt đầu và chân vào mai. Lặp lại hành động đó nhiều lần thì rùa sẽ không rút đầu vào mai nữa.

- A. II, IV. B. I, III. C. III, IV. D. II, III.

Câu 5: Trong ghép cành, người ta thường cắt bỏ hết lá ở cành ghép. Mục đích chủ yếu của việc cắt bỏ hết lá nhằm

- A. loại bỏ sâu, bệnh trên cành ghép. B. tập trung nước nuôi cành ghép.
- C. kích thích cành ghép quang hợp. D. tăng cường thoát hơi nước của cành ghép.

Câu 6: Sinh sản vô tính ở thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Luôn xuất hiện biến dị tổ hợp. B. Có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái.
- C. Luôn xuất hiện kiểu gen mới. D. Không có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái.

Câu 7: Nhận định nào sau đây đúng khi nói về các kiểu phát triển ở động vật?

A. Phát triển không qua biến thái là kiểu phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí rất khác với con trưởng thành.

B. Dựa vào biến thái, người ta chia phát triển của động vật thành hai kiểu: phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái không hoàn toàn.

C. Phát triển không qua biến thái là kiểu phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí tương tự với con trưởng thành.

D. Dựa vào biến thái, người ta chia phát triển của động vật thành hai kiểu: phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái hoàn toàn.

Câu 8: Nếu tuyến yên sản sinh ra quá nhiều hoocmôn sinh trưởng ở giai đoạn trẻ em sẽ dẫn đến hậu quả nào sau đây?

- A. Gây bệnh tiểu đường. B. Gây bệnh bướu cổ.
- C. Hình thành người bé nhỏ. D. Hình thành người khổng lồ.

Câu 9: Tập tính bẩm sinh ở động vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Hình thành thông qua học tập và rút kinh nghiệm. B. Hình thành trong quá trình sống của cá thể.
C. Đặc trưng cho loài. D. Không được di truyền từ bố mẹ.

Câu 10: Động vật nào sau đây có kiểu phát triển không qua biến thái?

- A. Bướm. B. Châu chấu. C. Ruồi. D. Cá chép.

Câu 11: Sinh trưởng thứ cấp là sinh trưởng của thân và rễ theo

- A. chiều dài do hoạt động của mô phân sinh bên.
B. chiều ngang do hoạt động của mô phân sinh đỉnh.
C. chiều ngang do hoạt động của mô phân sinh bên.
D. chiều dài do hoạt động của mô phân sinh đỉnh.

Câu 12: Động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch?

- A. Giun dẹp. B. Thỏ. C. Thủy tức. D. Éch.

Câu 13: “Động vật phớt lờ, không trả lời những kích thích lặp lại nhiều lần nếu những kích thích đó không kèm theo sự nguy hiểm” là nội dung của hình thức học tập nào sau đây?

- A. In vết. B. Học ngầm. C. Điều kiện hóa. D. Quen nhờn.

Câu 14: Đối tượng thực vật nào sau đây sinh sản bằng bào tử?

- A. Dương xỉ. B. Khoai lang. C. Sắn. D. Mía.

Câu 15: Ở người, hoocmôn tirôxin được sản xuất ra từ

- A. buồng trứng. B. tuyến yên. C. tuyến giáp. D. tinh hoàn.

Câu 16: Cây hai lá mầm **không** có loại mô phân sinh nào sau đây?

- A. Mô phân sinh lóng. B. Mô phân sinh đỉnh rễ.
C. Mô phân sinh bên. D. Mô phân sinh đỉnh chồi.

Câu 17: Giai đoạn dậy thì, loại hoocmôn nào sau đây kích thích phân hoá tế bào để hình thành các đặc điểm sinh dục phụ thứ cấp nữ?

- A. Hoocmôn tirôxin. B. Hoocmôn ơstrôgen.
C. Hoocmôn testostêrôn. D. Hoocmôn sinh trưởng.

Câu 18: Diện tiếp xúc giữa tế bào thần kinh với tế bào thần kinh được gọi là

- A. xináp điện. B. xináp thần kinh – thần kinh.
C. xináp thần kinh – cơ. D. xináp thần kinh – tuyến.

Câu 19: Tắm nắng vào lúc sáng sớm hay chiều tối (ánh sáng yếu) có lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của trẻ nhỏ vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò

- A. chuyển hóa photpho để hình thành xương. B. chuyển hóa canxi để hình thành xương.
C. chuyển hóa natri để hình thành xương. D. chuyển hóa kali để hình thành xương.

Câu 20: Hoocmôn nào sau đây thuộc nhóm ức chế sinh trưởng?

- A. Êtilen. B. Gibêrelin. C. Auxin. D. Xitôkinin.

Câu 21: Nội dung nào sau đây đúng khi nói về cảm ứng ở động vật có hệ thần kinh dạng lưới?

- A. Phản ứng mang tính chất định khu, nên rất chính xác và tiết kiệm năng lượng.
B. Phản ứng với kích thích bằng cách co toàn bộ cơ thể, do vậy tiêu tốn nhiều năng lượng.
C. Phản ứng mang tính chất định khu, nên ít chính xác và tiêu tốn nhiều năng lượng.
D. Phản ứng với kích thích bằng cách co toàn bộ cơ thể, do vậy ít tiêu tốn năng lượng.

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)

Câu 1: (2 điểm) Trình bày ưu điểm của sinh sản vô tính ở động vật.

Câu 2: (1 điểm) Tại sao quá trình thụ tinh ở thực vật hạt kín được gọi là thụ tinh kép?

..... HẾT